

NUƠNG ĐÀU

BÊN ĐỒI CAO

Trần Quang Dự

Thuở ở Trung Học có ba môn học mọi người đều thích vì không phải làm bài tập, không phải trả bài nên đến giờ ai cũng hớn hờ. Đó là giờ học vẽ, học nhạc và thể dục. Còn một giờ nữa, tới trường tuy có vất vả nhưng thủy chung lại nhẹ nhàng vì không phải mang cặp sách, cũng không sợ bị trả bài nhưng những ai bị đề nghị tới trường giờ này đều không thấy vui vì phải lại trường vào ngày chủ nhật: Đó là giờ consigne (cắm tọc). Một lần tôi hỏi người bạn, trong giờ consigne làm gì? Anh trả lời: Thầy giám thị đưa một tờ giấy và cây bút và bắt viết liền mấy trang một câu: “Tôi xin hứa không nói chuyện trong lớp”.

Thầy dạy thể dục (Huấn luyện viên) còn trẻ nên bảo chúng tôi kêu bằng Anh. Tôi còn nhớ ở Hà Nội, huấn luyện viên thể dục là anh Hanh. Mỗi tuần một giờ chúng tôi phải đạp xe lên sân vận động Sép-Tô (viết chính xác thế nào, tôi không rõ). Có hôm trời còn hơi lạnh, thấy chúng tôi co ro đứng tùm vào nhau, anh Hanh bảo: “Cởi bớt áo ra, xếp hàng rồi chạy theo tôi sẽ hết lạnh”. Anh đã nói đúng, mới chạy có nửa vòng đã thấy trong người có mồ hôi. Bình

thường buổi sáng tôi ăn xôi hoặc cơm rang để đi học nhưng ngày tập thể dục thì được cho tiền mua ổ bánh mì jambon-paté để trợ lực.



Hình chụp tại Dinh Độc Lập năm 1955

Vào Nam, huấn luyện viên là anh Hiền, người có nhiều kỷ niệm với chúng tôi. Di cư không bao lâu thì xảy ra loạn Bình Xuyên. Dân chúng ở vùng có giao tranh, nhà cháy, chạy tạm trú ở vài trường học. Anh Hiền nhận chỉ thị dẫn chúng tôi, phối hợp với phái đoàn cứu trợ Phi Luật Tân, tới giúp đồng bào ở trường tiểu học Bàn Cờ. Công tác chính là làm vệ sinh quanh trường. Có những hồ nước đọng khá lớn, anh Hiền cùng chúng tôi lấy cuốc, xẻng khơi những đường rãnh để thoát nước. Trong đoàn Phi có một vị tình trưởng làm việc rất hăng say, xông xáo không nề hà công rãnh. Có lần tôi thấy quần áo ông đầy đất, bùn. Một hôm vừa xong công tác, anh Hiền bảo: Tổng Thống muốn gặp, thế là chúng tôi theo anh Hiền cùng phái đoàn Phi vào dinh Độc Lập. Anh Hiền sắp xếp chúng tôi đứng quanh một phòng khá rộng. Chờ ít phút thì Tổng Thống Ngô Đình

Diện xuất hiện. Tổng Thống đi một vòng hỏi thăm từng người và nói nhiều điều nhưng tôi không còn nhớ. Trước khi ra về, Tổng Thống yêu cầu mọi người đứng chụp hình chung để làm kỷ niệm. Có bữa anh Hiền đưa chúng tôi tới tòa nhà tạm trú của Phái Đoàn Phi để bàn bạc công tác kế tiếp. Ngoài những công tác đặc biệt như cứu trợ vừa kể, nhà trường để anh phụ trách tổ chức văn nghệ như trong dịp Tết hoặc thi đua với các trường khác. Anh luôn hăng say và tỏ ra rất thân tình với chúng tôi, tôi có cảm tưởng anh coi chúng tôi như anh em một nhà.

Lúc mới nghe có hai môn vẽ và nhạc thì tôi hơi lo vì đâu có khiếu về hai môn này, chắc sẽ đội sổ. Ấy vậy, khi học mới thấy hai thầy không đòi hỏi nhiều như mình tưởng. Dạy vẽ là thầy Thịnh Del (nghe nói chữ Del là viết tắt chữ Latin, biểu tượng của Thủ Khoa). Thầy đáng người hơi thấp, nói chậm, hơi oang oang. Tôi không còn nhớ nhiều về lời chỉ dạy của thầy, chỉ còn mang máng hồi tưởng lại cách đo đạc, ước lượng một vật ở xa (trên bàn của thầy) mà mình muốn vẽ. Có hôm vừa vào trong lớp, thầy nhắc cái mũ đang đội, để lên bàn và bảo chúng tôi: “Hôm nay vẽ cái mũ”.

Vì thấy thi Trung Học Đệ Nhất Cấp không có môn vẽ nên tôi hỏi người anh họ:

- Chắc thầy không mở lớp dạy tư kèm thêm?.

Ông anh trả lời:

- Có, thầy có lớp dạy tư.

Tôi hỏi thêm:

- Chắc ít người tới học vì hiếm người muốn trở thành họa sĩ.

Ông anh tôi nói:

- Đông lắm, đa số là người lớn.

Thấy tôi có vẻ ngạc nhiên, ông anh nói thêm:

- Lớp dạy tư của thầy có môn vẽ khóa thân.

Đặc biệt hai môn nhạc và họa, học sinh phải tới phòng riêng, giáo sư không tới lớp như những môn khác. Giáo sư nhạc thời đó là thầy Nguyễn Đức Tiến (mãi sau chúng tôi mới biết thầy là nhạc sĩ Chung Quân). Tới giờ nhạc, chúng tôi vội vàng nhanh chân ra khỏi lớp, nếu không nói là chạy ừa ra như giờ chơi, để tới phòng nhạc. Thường thì thầy Tiến ngồi đợi chúng tôi, đôi khi chúng tôi vừa ổn định xong chỗ thì thầy từ từ đi vào. Dáng thầy khoan thai, rất đĩnh đạc, nói với chúng tôi rất nhẹ nhàng. Tôi chưa bao giờ thấy thầy to tiếng. Thầy không nghiêm ấy vậy mà lớp học rất yên lặng, trật tự. Thầy thường dùng tay kẻ khung nhạc trên bảng rất chính rồi chậm rãi đặt khóa Sol và tiếp theo là những nốt nhạc; đôi khi thầy vừa viết vừa giảng. Những buổi đầu tới học chỉ mong thầy dạy hát. Thế rồi sự mong ước cũng tới. Bản thân tôi chưa từng nghe thầy đàn hoặc hát bản “Làng tôi”. Bản nhạc đầu tiên thầy dạy chúng tôi hát là bản “Nương dâu”

*Nương dâu bên đồi cao, bát ngát xa, ngòi sắc xanh,
Nhưng qua lửa chinh chiến còn sơ xác vài lá cành.
Ai tới nương dâu bên cánh đồng đã úa màu,
Ai có về trong xóm.
Ngừng chân bên đồi vắng,
Đau lòng ngắm nương dâu.*

Trước khi cất giọng, bao giờ thầy cũng dùng âm thoa (diapason) để căn âm chuẩn. Bài “Nương dâu” chứa nhiều nốt đen, trắng rất dễ hát, âm điệu đầy truyền cảm, man mác

buồn. Cũng xin lưu ý quý đồng môn, cây dâu ở đây không phải là dâu tây (Strawberry - Fraisier) như quý vị thỉnh thoảng thấy vài ruộng ở quận Cam, cây thấp lè tè, quả hình kim tự tháp. Cây dâu trong bài nhạc của thầy Tiến là dâu tằm (White Mulberry – Murier). Cây cao cỡ đầu người, lá xanh, bìa có răng cưa. Nhà nông chỉ trồng dâu này lấy lá nuôi tằm mà không trồng để ăn trái.

Bẵng đi gần mười năm, tôi không gặp thầy Tiến cho tới khi tôi học năm cuối trường Y thì tôi gặp lại thầy trong khung cảnh không ngờ. Đó là một buổi chiều thứ bảy, tôi được phân công trực tại Bệnh viện Chợ Rẫy, một bệnh nhân cần gặp tôi ở lầu nội khoa 22. Sau khi giải quyết xong ca bệnh, tôi ra đứng ngoài hành lang, nhìn xuống đường nhựa chạy dọc theo trước trại bệnh. Chợt tôi thấy một người tóc chải bông đang lững thững đi về phía cổng bệnh viện. Tôi chỉ thấy sau lưng mà không thấy mặt, ông đi chậm, rất khoan thai. Đột nhiên tôi chợt nhớ tới một người và tự nhủ: “Sao ông này dáng điệu y hệt thầy Tiến”.

Không ngần ngừ, tôi chạy xuống lầu vội vã đi theo, tôi cố tình đi nhanh, vượt qua người đó chừng 20 mét rồi đi ngược lại để nhìn rõ mặt thì tôi không ngờ đúng là thầy Nguyễn Đức Tiến.

Tôi mạnh dạn lại gần:

- Thầy ạ, chắc thầy không nhớ con.

Thầy tỏ vẻ rất mừng và hỏi lại:

- Anh đang làm gì ở đây?

Tôi trả lời:

- Hôm nay là ngày trực của con.

Thầy nói như reo:

- Anh có phụ trách phòng cấp cứu không?
- Dạ có.
- Ô, may quá. Tôi có bà chị bị bệnh vừa được chở vào đó.

Tôi bèn nói:

- Thầy đi theo con.

Tới khu cấp cứu, thầy đưa tôi lại phòng chị thầy đang nằm.

Sau vài câu chào hỏi, tôi bảo y tá đưa hồ sơ và giải quyết ngay trường hợp người thân của thầy. Trong khi tiễn thầy ra về, tôi nói:

- Thầy dạy con từ ở Nguyễn Trãi Hà Nội.

Thầy cảm ơn tôi rồi bảo:

- Tôi đang phân vân lo lắng thì may gặp anh.

Tôi xin thầy địa chỉ và hứa sẽ lại thăm thầy.

Nếu tôi không lầm thì ngày đó (khoảng 1965-66), thầy ở đường Tôn Đản bên Khánh Hội và đã nhiều lần tôi lại đây, thầy tỏ vẻ rất quý tôi và tôi cảm thấy thân với thầy hơn xưa. Cũng vì vậy tôi được biết nhiều chuyện có liên can tới thầy. Trong Đặc San Chu Văn An toàn cầu 2007 và mới đây, trên on-line, tôi thấy cả thầy có ba tác giả viết những giai thoại về thầy Tiên, bài viết chứa nhiều chi tiết nhưng đọc đi đọc lại tôi thấy cần phải bổ túc thêm vài điều để đọc giả hiểu thêm về nhạc sĩ Chung Quân.

Về bản nhạc nền của phim Kiếp Hoa thầy kể với tôi: “Một hôm tình cờ đọc trên một nhật báo, mục nhắn tin, thấy ghi: Chúng tôi cần gặp nhạc sĩ Chung Quân, xin liên lạc với chúng tôi ở địa chỉ.....”. Thầy bảo: Thấy vậy tôi bèn

nhờ tờ báo đó đăng vài hàng như sau: “Tôi, nhạc sĩ Chung Quân, ai cần gặp xin liên lạc ở địa chỉ”. Nhưng không thấy ai liên lạc với tôi và sau đó ít ngày thì phim Kiếp Hoa bắt đầu trình chiếu nên tôi có nhờ luật sư can thiệp.

Tôi hỏi thầy:

- Sau câu chuyện ra sao?

Thầy bảo:

- Thực tâm tôi đâu có ý định làm khó, chỉ buồn cười là họ đăng báo rồi coi như xong mà khinh thường không chịu theo rồi.

Tôi chưa từng nghe thầy nói thầy tham dự cuộc thi nhạc nền cho phim Kiếp Hoa như có tác giả cho là như vậy.

Một hôm tôi hỏi thầy:

- Tại sao thầy thôi dạy nhạc và lại đi theo con đường khác?

Thầy nói:

- Tôi muốn nền nhạc Việt Nam đi xa và cao hơn hiện tại nên có soạn một số bài giao hưởng rất công phu. Nhiều lần đưa đài phát thanh nhưng họ không chịu trình tấu nên tôi nghĩ tôi không thể giúp nước nhà tiến về nhạc, vì vậy tôi tìm đường khác.

Đó là lý do thầy trở lại học thêm và xin học bổng đi du học nước ngoài. Thầy Tiến không kể tôi nghe chuyện xích mích giữa thầy với một giáo sư toán nhưng nếu có thì theo tôi chỉ là yếu tố phụ, không phải là yếu tố chính để thầy học thêm về văn hóa. Điều tôi biết chắc là thầy du học Hoa Kỳ, còn thầy có qua Anh quốc hay không thì không thấy thầy nói.

Tôi quên đề tài Luận Án Tiến Sĩ thầy làm tại Mỹ mà chỉ còn nhớ thầy kể một chi tiết sau: “Để làm luận án tôi phải tiếp xúc với một số gia đình sắc dân da màu để có một số cuộc phỏng vấn về đời sống, sinh hoạt của họ; nhưng điều này quả thật rất khó với tôi, không dễ gì đương nhiên đến gõ cửa một gia đình và xin được phỏng vấn. May là về sau nhờ vài linh mục nên tôi đã vượt qua khó khăn này”.

Đúng như có tác giả đã viết: thầy Tiến có nghiên cứu về Tử Vi. Thầy nói với tôi thầy đọc cuốn Tử Vi Đầu Số (tôi quên tên tác giả), thầy khẳng định: “Ai nhờ tôi coi, tôi thường nói rõ đây là những điều tôi đọc trong sách, sách nói sao tôi nói vậy”. Về bả́m độn, thầy kể tôi nghe câu chuyện: Một hôm trường Nguyễn Trãi tổ chức sinh hoạt ngoài trời, buổi sáng trời nắng ráo, thầy mở sách thử bả́m độn coi thì thấy buổi trưa mưa. Vào trường, thầy nói với mấy bạn, không ai tin vì trời đang nắng, ấy vậy mà buổi trưa mưa thật.

Thầy bảo: “Sách nói vậy, có thể là trùng hợp”.

Một lần thầy hỏi tôi:

- Anh có chơi đàn gì không?

Tôi nói với thầy: Người anh họ cho tôi cây đàn mandolin cũ, với kiến thức thầy dạy, tôi tự học và chỉ chơi những bài đã nghe ca sĩ hát rồi.

Và tôi nói thêm:

- Chắc con không có khiếu về âm nhạc nên tự mình đàn một bản nhạc đúng nhịp điệu để thưởng thức thì quả là quá khó.

Thầy bảo:

- Anh đừng nghĩ như vậy, anh gõ vài nốt nhạc đúng hoặc đàn được một câu đúng điệu thì cũng là điều thích thú với anh rồi. Còn đi xa hơn lại là chuyện khác.

Tôi hiểu ý thầy muốn nói là có nhiều cách để vui với nhạc và ở trình độ nào ta vẫn thường thức được ở trình độ đó. Sống ở Hoa Kỳ tôi thấy có cuốn sách dạy cách nghe và hiểu những đại tác phẩm nhạc (Great Music). Sách viết rất công phu với những phân tích khá tỉ mỉ, xúc tích. Thí dụ như tác giả bảo cần phân biệt concert music, classical music.... và khuyên nên coi nhà soạn nhạc (composer) chỉ là một con người, họ dùng nhạc để diễn tả những cảm nghĩ, cảm xúc của họ, như trường hợp Beethoven, tác giả cho ta nghe khúc nhạc Beethoven làm trong thời cách mạng huy hoàng của Napoléon và đoạn nhạc ông làm khi ông bị trầm cảm do bao tử, ruột bất an để ta thấy rõ âm điệu khác nhau và theo tác giả, đã biểu hiện tâm trạng, tình cảm của nhạc sĩ ở hai thời điểm này. Theo tôi, đây cũng là một cách thưởng thức nhạc nhưng có vẻ rất công phu. Nghĩ lại tôi vẫn thấy khâm phục lời thầy Tiên; “Su hiểu biết và khả năng chơi nhạc của ta ở mức độ nào, ta vẫn có thể thưởng thức và vui với nhạc ở mức độ đó”.

Viết tới đây, tôi chợt nhớ tới một bài báo của tác giả ký tên Vinh T. Trần trên nhật báo Little Saigon Daily News khoảng tháng 9, 2010 về phong trào mua vé thưởng thức nhạc thính phòng, tôi đồng ý với tác giả là có một số thính giả và ca sĩ đã hiểu lầm từ “thính phòng” (chamber music).

Thật vậy, nên hiểu nhạc thính phòng là nhạc cổ điển Tây Phương, thịnh hành vào thế kỷ 17 và 18. Thời đó nhạc thính phòng được trình tấu bởi một nhóm nhỏ nhạc sĩ chơi trong phòng khách của các gia đình khá giả để bạn bè

thường thức, đôi khi các nhạc sĩ thường thức với nhau, không có thánh giả.

Đặc biệt trong nhạc thánh phòng, mỗi đoạn của bài nhạc chỉ được trình tấu bởi một nhạc cụ, khác với nhạc hòa tấu (orchestra), các đoạn nhạc được trình tấu bởi một nhóm nhạc cụ. Một điểm đặc biệt nữa trong nhạc thánh phòng là không có nhạc trưởng (conductor). Tôi cũng đồng ý với tác giả Vinh T Trần là chỉ có nhạc hay, nhạc dở, không có nhạc sang, nhạc hèn, nhạc sến. Một loại nhạc thường được một số thánh giả coi là nhạc không sang nhạc rẻ tiền đó là nhạc bolero. Trên thực tế có những bản nhạc bolero quá hay nổi tiếng khắp năm châu, được nhiều ca sĩ lừng danh trình diễn như Nat “King” Cole, Frank Sinatra, Elvis Presley..., đó là bản Besame Mucho. Chính thầy Tiến cũng từng để ý tới bản nhạc này. Tôi đã có hân hạnh được thấy và nghe thầy dùng Phong Cầm (Accordéon) trình diễn bản Besame Mucho tại tư gia trong một dịp tôi ghé thăm thầy. (Cũng xin ghi lại ở đây, thầy Tiến biết sử dụng nhiều nhạc cụ). Tìm hiểu thêm, tôi được biết bản Besame Mucho được sáng tác vào năm 1940 bởi nữ ca nhạc sĩ người Mỹ, bà Consuelo Velasquez. Bản nhạc được dịch ra 20 thứ tiếng, tiếng Anh có nghĩa là “Kiss me a lot”. Có điều hơi ngộ, Consuelo Velasquez sáng tác bản nhạc lúc cô 16 tuổi và chưa từng nhận “nụ hôn tình yêu”.

Về những kỷ niệm của tôi với thầy Tiến thì khá nhiều. Tôi không thể nhớ hết vì đã hơn nửa thế kỷ rồi, mặt khác khuôn khổ của tập kỷ yếu cũng không cho phép tôi viết quá dài.

Cuối năm 1966 tôi được bộ Quốc Phòng Việt Nam Cộng Hòa trưng tập đi phục vụ ngành Quân Y nên tôi không gặp thầy một thời gian. Năm 1970 tôi về trường Y

học thêm về chuyên môn và chuẩn bị đi tu nghiệp; thời gian này tôi nghe nói thầy đang ở Huế. Sau 1975, tôi có dịp gặp lại thầy, thầy mừng lắm và cho tôi hay thầy bị bệnh cao áp nên thỉnh thoảng tôi ghé thăm đồng thời theo dõi áp huyết thầy.

Tôi cũng trình bày với thầy về nguyên nhân và cách điều trị bệnh cao áp. Đôi khi thầy cũng đạp xe lại nhà tôi và tôi tiếp tục săn sóc sức khỏe thầy cho tới ngày vượt biên. Vì sơ sót không ghi địa chỉ nên khi tới Mỹ tôi không liên lạc được với thầy cho tới ngày tôi gặp thầy Phạm Quýnh, giáo sư Lý Hóa thì được biết thầy đã qua đời. Thầy Quýnh cũng cho tôi hay chính thầy đã hướng dẫn thầy Tiến thi Tú Tài.



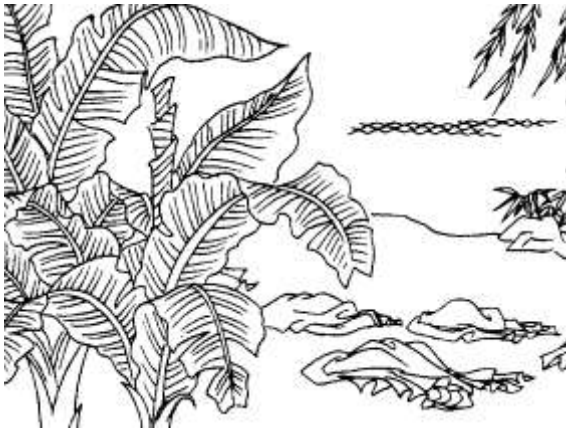
Nay điều tôi không ngờ là những lời trong bản nhạc bất hủ “Làng Tôi” đã vượt không gian và thời gian để, dù ở phương trời nào, khi nghe lại ta vẫn cảm thấy con tim dâng trào niềm thương nhớ quê hương, hiện vẫn còn đang mờ hơi sương:

- *Quê tôi chìm chân trời mờ sương,*
- *Quê tôi là bao nguồn yêu thương*
- *Quê tôi là bao nhớ nhung se buồn*
- *Là bao vấn vương tâm hồn người bốn phương*

Và chúng ta không khỏi chạnh lòng nhớ thuở nào,
thầy Tiến đang trù mến dạy nhạc chúng ta.

Trần Quang Dự

Tháng 5/2015 - Hiệu đính tháng 7/2019



Ghi Chú : Đã đăng trong Đặc San Chu Văn An, Nam California, 2015. .